

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ TÀI SẢN
CỦA CÁC TCTD VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2026

Số: 722 /VAMC- ĐG
V/v Cung cấp dịch vụ thẩm định giá

Kính gửi: Các Doanh nghiệp thẩm định giá


Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam (VAMC) xin gửi đến Quý doanh nghiệp lời chào trân trọng và hợp tác.

Để đáp ứng yêu cầu công việc, VAMC đang lựa chọn đơn vị có kinh nghiệm và năng lực để thẩm định giá trị các khoản nợ, tài sản bảo đảm của các khoản nợ (*thông tin chi tiết tại phụ lục đính kèm*) nhằm mục đích làm cơ sở cho việc mua, bán và xử lý nợ theo quy định pháp luật hiện hành.

VAMC đề nghị Quý doanh nghiệp cung cấp báo giá cho dịch vụ thẩm định giá đối với tài sản nêu trên. Doanh nghiệp được chọn là doanh nghiệp đáp ứng được yêu cầu về tiến độ, chất lượng dịch vụ và có chi phí thấp hơn.

Bản báo giá và hồ sơ năng lực đề nghị Quý doanh nghiệp nộp trực tiếp hoặc chuyển qua bưu điện đến VAMC, số 300 Phố Tôn Đức Thắng, phường Ô Chợ Dừa, TP. Hà Nội (ghi rõ ngoài bì gửi: Ban Đấu giá tài sản, Mrs Cảnh, Đt: 0912833638- Theo thông báo Số: 722 /VAMC- ĐG ngày 24/04/2026).

Hạn cuối nhận báo giá và hồ sơ năng lực đến 17h00 ngày 08/05/2026.

Cảm ơn sự hợp tác của Quý doanh nghiệp. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD (để b/c);
- Ban Biên tập Website VAMC (để đăng tin);
- Lưu: HC-NS, BĐG.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Như Dân

PHỤ LỤC THÔNG TIN TÀI SẢN THẨM ĐỊNH GIÁ

(Kèm theo văn bản số 72 ngày 24/4./2026)



- Tên khách hàng:

- Thông tin khoản nợ (Dư nợ tạm tính đến ngày 15/03/2026)

Đơn vị: đồng

TT	Khoản nợ (HĐCV)	Tổng dư nợ	Nợ gốc	Lãi, phí
1	Hợp đồng cho vay ngày 22/12/2022	30.301.369.863	25.000.000.000	5.301.369.863
2	Hợp đồng cho vay ngày 06/01/2023	12.226.439.726	10.150.000.000	2.076.439.726
	Tổng cộng	42.527.809.589	35.150.000.000	7.377.809.589

- Chi tiết tài sản bảo đảm của các khoản nợ

TT	Tài sản bảo đảm	Đặc điểm tài sản	Tình trạng pháp lý
1	GCN QSDĐ, QSHNO và TSKGLVD	+ Địa chỉ: 914 trệt Trần Hưng Đạo, phường 7, Quận 5, TP.HCM. + Diện tích: 1.722,7 m2 đất ở (trong đó 13 m2 sử dụng riêng, 1.709,7 m2 sử dụng chung). + Nhà ở: 914 trệt Trần Hưng Đạo, phường 7, Quận 5, TP.HCM. Diện tích xây dựng 1.722,7 m2, diện tích sàn 125,5 m2.	Hợp đồng thế chấp
2	GCN QSDĐ, QSHNO và TSKGLVD	+ Địa chỉ: 916/15 Lầu 1 Trần Hưng Đạo, phường 7, Quận 5, TP.HCM. + Diện tích: 1.709,7 m2 đất ở (trong đó 0 m2 sử dụng riêng, 1.709,7 m2 sử dụng chung). + Nhà ở: 916/15 Lầu 1 Trần Hưng Đạo, phường 7, Quận 5, TP.HCM. Diện tích xây dựng (chung) 1.709,7 m2, diện tích sàn 87,8 m2.	
3	GCN QSDĐ, QSHNO và TSKGLVD	+ Địa chỉ: Chung cư Hùng Vương Plaza, số 126 Hồng Bàng, Phường 12, Quận 5, TP.HCM. + Diện tích: 3670,2 m2 đất ở (trong đó 0 m2 sử dụng riêng, 3670,2 m2 sử dụng chung). + Nhà ở: Căn hộ 15.03A lầu 15 Tháp A Chung cư Hùng Vương Plaza, số 126 Hồng Bàng, Phường 12, Quận 5, TP.HCM. Diện tích xây dựng 2465 m2, diện tích sàn 129,68 m2. Số tầng: 14/31 + 2 tầng hầm.	Hợp đồng thế chấp
4	GCN QSDĐ, QSHNO và TSKGLVD	+ Địa chỉ: Xã Bình Phú, TP. Bến Tre, Tỉnh Bến Tre. + Diện tích: 424,9 m2 (trong đó 250 m2 đất ở, 174,9 m2 đất CLN). + Nhà ở: -/-.	Hợp đồng thế chấp